SỞ GD&ĐT ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG THPT MƯỜNG NHÉ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 96 /QĐ-THPTMN

Mường Nhé, ngày 26 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai số liệu giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2026 của Trường THPT Mường Nhé

Căn cứ Luật ngân sách số 89/2025/QH15 của Quốc hội ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư 15/2026/TT-BGD ĐT ngày 24/03/2026 ban hành điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 738/QĐ-SGDĐT ngày 21/08/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2026;

Xét đề nghị của phụ trách kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2026 để thực hiện chính sách cải cách tiền lương (đợt 1) của Trường THPT Mường Nhé *(Có biểu chi tiết kèm theo).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Phó hiệu trưởng, tổ trưởng các tổ chuyên môn, các đoàn thể, kế toán và viên chức, người lao động trong đơn vị thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Sở GD&ĐT Điện Biên; (để b/c)
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG MƯỜNG NHÉ

Lê Trường Giang

Đơn vị: Trường THPT Mường Nhé
Chương: 422

CÔNG KHAI SỐ LIỆU GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 96 /QĐ-THPT MN, ngày26/8/2026 của Trường THPT Mường Nhé

Đơn vị: 1000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	**Thu chi ngân sách về phí, lệ phí**	
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	211.000
1	**Chi sự nghiệp giáo dục**	211.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên giao tự chủ	0
2.1	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	211.000
	Kinh phí thực hiện chính sách cải cách tiền lương	211.000